

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 215/2024/HS-ST

Ngày: 30/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Đ.

2. Bà Trần Thị Thanh X.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Lan H - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Trọng Th - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 172/2024/HSST ngày 14/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 190/2024/QĐXXST-HS ngày 12/7/2024 đối với:

- **Bị cáo: Nguyễn Khoa T** (Tên gọi khác: Kin), sinh ngày 01/6/1988 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: Số 17 đường Hàn Mặc Tử, phường Vỹ Dạ, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Phật giáo. Căn cước công dân số: 0460.8800.4550, cấp ngày 01/9/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Con ông Nguyễn Khoa Đ (Chết) và bà Trương Thị H, sinh năm 1961. Có vợ tên Trần Thị Minh Đ, sinh năm 1981 và 01 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 25/4/2008 bị Tòa án Nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2008/HSST ngày 25/4/2008; ngày 11/9/2009 bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi đánh nhau theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16770; ngày 04/6/2018 bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 0002435. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 21/02/2024, tạm giam từ ngày 27/02/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế. Có mặt.

- **Người chứng kiến:** Ông Quý Trần Yên Th. Địa chỉ: Số 01/05/24 đường Phùng Hưng, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do nghiện chất ma túy nên vào khoảng 21 giờ ngày 20/02/2024, bị cáo Nguyễn Khoa T điều khiển xe mô tô biển số 75L1-2917 đến khu vực đường Trần Huy Liệu, phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tìm mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Tại đây, bị cáo Nguyễn Khoa T gặp một người nam thanh niên không quen biết (Không xác định được tên tuổi, địa chỉ) mua 10 viên ma túy loại “Hồng phiến” với số tiền 150.000 đồng. Sau khi mua được chất ma túy, bị cáo Nguyễn Khoa T cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc trên người. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo Nguyễn Khoa T đi bộ trên đường Trần Huy Liệu, thành phố Huế để chuẩn bị điều khiển xe mô tô biển số 75L1-2917 đi tìm nơi để sử dụng thì bị Công an phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Sau đó Công an phường Đông Ba, thành phố Huế chuyển hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Qua xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Nguyễn Khoa T có kết quả dương tính với chất ma túy.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tạm giữ gồm:

- 01 gói nilông màu đen, bên trong chứa 10 viên nén màu đỏ đã được niêm phong theo quy định

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đen- bạc, biển số 75L1-2917.

Tại bản kết luận giám định số: 115/KL-KTHS ngày 26/02/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: 10 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 0,9001g (Không thấy chín không không một gam) là ma túy, loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ gồm: 0,7501g (Không thấy bảy năm không một gam) mẫu bột được nghiền từ 10 viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ; các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong lại theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 75L1-2917, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 194/CT-VKSTPH ngày 13/6/2024, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Khoa T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khoa T mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng tù đến 01 năm 09 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Khoa T.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,7501g (Không phải bảy năm không một gam) mẫu bột được nghiền từ 10 viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ. Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định.

- Đối với xe mô tô biển số 75L1-2917, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ chủ sở hữu xe mô tô 75L1-2917 và xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Khoa T phải chịu 200.000đ.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo Nguyễn Khoa T: Bị cáo Nguyễn Khoa T không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Khoa T: Bị cáo Nguyễn Khoa T thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng truy tố; ăn năn hối cải, không dám tái phạm. Mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, hoà nhập cộng đồng xã hội,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Khoa T thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 20/02/2024 Công an phường Đông Ba, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang bị cáo Nguyễn Khoa T đang tàng trữ trái phép chất ma túy theo kết luận giám định là 0,9001g (Không phải chín không không một gam), loại Methamphetamine. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Nguyễn Khoa T là dương tính. Hành vi của bị cáo Nguyễn Khoa T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Nguyễn Khoa T là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Khoa T nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo Nguyễn Khoa T có nhân thân xấu, đã bị kết án và xử phạt vi phạm hành chính, nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo Nguyễn Khoa T ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo Nguyễn Khoa T thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy

nhiên, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo Nguyễn Khoa T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Khoa T không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Khoa T đang bị tạm giam, không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Khoa T.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,7501 gam mẫu bột được nghiền từ 10 viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ. Các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định là vật cấm lưu hành, tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển số 75L1-2917 hiện đang tạm giữ tại Công an thành phố Huế. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế chưa xác định được chủ sở hữu nên tiếp tục tạm giữ để xác minh, làm rõ chủ sở hữu xe mô tô 75L1-2917. Vì vậy, theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế, Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Khoa T phải chịu 200.000đ.

[6] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người tham gia tố tụng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên bố:

- Bị cáo Nguyễn Khoa T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt, xử phạt bị cáo Nguyễn Khoa T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 21/02/2024). Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Nguyễn Khoa T.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,7501g (Không phải bảy năm không một gam) mẫu bột được nghiền từ 10 viên nén có dạng hình trụ tròn màu đỏ; các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Chu Văn Phú, 02 chữ ký của Điều tra viên Trần Đình Trường, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Khoa T, bắt ngày 20/02/2024”.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 13/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Khoa T phải chịu 200.000đ

(Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Khoa T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND TP Huế;
- CQCSĐT Công an TP Huế;
- CQTHAHS Công an TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Ấn văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh L